

Bản án số: 190/2023/HS-PT

Ngày: 13 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hoà Bình - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 180/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Nữ Hà N về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Nữ Hà N, sinh ngày 02/12/1985. Quê quán: huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; con ông Phạm Văn K (Chết) và bà Phạm Thị S (Chết); có chồng: Nguyễn Đình T (Chết) và 05 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn T1, luật sư, Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: Số A đường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; bào chữa cho bị cáo Phạm Nữ Hà N theo yêu cầu của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; có mặt.

Ông Từ Văn Q, luật sư, Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: A Hải Phòng, quận H, thành phố Đà Nẵng; bào chữa cho bị cáo Phạm Nữ Hà N theo yêu cầu của bị cáo; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 15 phút ngày 23/02/2022, tổ Công tác của Công an thị xã Đ phối hợp với Công an phường N, thị xã Đ kiểm tra nhà của Phạm Nữ Hà N phát hiện các đối tượng gồm: Phạm Nữ Hà N; Nguyễn Văn T2; Ba Xuân B; Nguyễn Vũ T3 đang tụ tập tại đây. Qua kiểm tra phát hiện tại phòng giữa, trên nền nhà có một ít chất rắn màu trắng (0,17 gam ma túy Heroine); tại đường luồng hành lang xuống khu bếp có 01 (một) gói ni lông màu xanh được hàn kín, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (0,46 gam ma túy Methamphetamine); trên người của Nguyễn Văn T2 có 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng được gói xếp lại, bên trong chứa chất rắn màu trắng (0,005 gam Heroine). Khi lực lượng Công an vào kiểm tra, N nuốt ma túy Heroine vào bụng nên ngất xỉu, được đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó N được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để cấp cứu. Quá trình cấp cứu, Bác sĩ đặt “Sonde” bàng quan (ống thông tiêu) cho N, phát hiện 01 (một) cục chất rắn màu trắng vàng trong âm hộ của N (0,13 gam ma túy, loại Heroine); siêu âm trong dạ dày - tá tràng đọng nhiều dịch, chất rắn đục. Ngay sau đó, Bác sĩ tiến hành lấy dị vật trong âm hộ và hút dịch dạ dày của N. Các chất này được bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Nữ Hà N. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Nữ Hà N, phát hiện: trong tủ gỗ ở phòng ngủ của N có 90 (chín mươi) nỏ thủy tinh; 01 (một) lọ thủy tinh một đầu gắn ống nhựa, một đầu gắn ống thủy tinh dạng cong; 07 (bảy) nỏ thủy tinh ở các vị trí khác nhau trong nhà; 01 (một) két sắt; 03 (ba) xe mô tô và một số đồ vật, tài liệu khác, có liên quan. Tiến hành mở niêm phong két sắt thu giữ tại nhà của N phát hiện, thu giữ: 247,02 gam ma túy, loại Methamphetamine; 10,04 gam ma túy, loại Ketamine; 0,077 gam ma túy, loại Heroine; 01 (một) nỏ thủy tinh và một số đồ vật, tài liệu khác.

Quá trình điều tra, Phạm Nữ Hà N khai nhận đối với 0,13 gam ma túy Heroine thu giữ trong âm hộ của N là số ma túy N đang sử dụng còn lại thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang nên N tự mình nhét ma túy vào trong âm hộ để che giấu hành vi phạm tội. Số ma túy này N mua của một người đàn ông chạy xe ôm tại khu vực bến xe Q cũ (đường L, thành phố Q) trước ngày bị bắt quả tang 01 (một) đến 02 (hai) ngày với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) về sử dụng một mình.

Đối với 247,02 gam ma túy loại Methamphetamine; 10,04 gam ma túy loại Ketamine; 0,077 gam ma túy loại Heroine thu giữ trong két sắt tại nhà N thì N khai nhận vào chiều ngày 22/02/2022, có đối tượng tên “Ba Hí” (tên thường gọi khác là “Trung Ên”, không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà N và đưa cho N giữ

dùng hôm sau đến lấy thì N đồng ý và cất số ma túy này vào két sắt và đóng két sắt này lại. Đến sáng ngày 23/02/2022, lực lượng chức năng đến nhà N bắt quả tang và thu giữ két sắt có số ma túy trên.

Đối với 99 (chín mươi chín) nỗ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) là của “Ba Hi” cho N trước ngày bị bắt quả tang (N không nhớ rõ ngày cụ thể) để N sử dụng ma túy “đá”, trong đó số nỗ thủy tinh cũ đã qua sử dụng là do N đã sử dụng ma túy nhưng chưa kịp đem đi vứt, số nỗ thủy tinh mới chưa qua sử dụng thì N cất ở nhà với mục đích để sử dụng sau.

* Về kết quả giám định:

Ngày 03/3/2022, Phòng K1 Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 179/KL-KTHS, kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì số 1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu: 0,005 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì số 2 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu: 0,17 gam.

- Chất rắn màu vàng bên trong phong bì số 3 gửi giám định có khối lượng là 0,11 gam, không tìm thấy chất ma túy.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì số 4 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,46 gam.

- Chất rắn dạng cục màu vàng trắng bên trong phong bì số 7 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu: 0,13 gam.

Ngày 05/5/2022, Phòng K1 Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 360/KL-KTHS, kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong thứ nhất có mã số PS3 2115318 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 80,76 gam.

- Chất rắn dạng cục màu nâu trắng bên trong túi niêm phong thứ hai có mã số PS3 2115317 gửi giám định có khối lượng là 1,94 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong thứ ba có mã số PS3 2115316 gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu: 9,93 gam.

- 07 viên nén màu vàng bên trong túi niêm phong thứ tư có mã số PS3 2115315 gửi giám định có khối lượng là 3,26 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

- Các chất bên trong túi niêm phong thứ năm có mã số PS2 2007934 gửi giám định có kết quả như sau:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (8x13)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 63,79 gam.

+ Chất rắn dạng bột tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (8x13)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 20,38 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (5x10)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 20,23 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 04 túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (4x7)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 13,15 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng, kích thước (6x9)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 14,58 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng, kích thước (6x11)cm có khối lượng là 5,19 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng, kích thước (6x11)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 7,12 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông, kích thước (6x6)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 3,46 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông có kích thước (6x12)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 4,65 gam.

Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong túi niêm phong thứ năm có mã số PS2 2007934 là 147,36 gam.

Các chất bên trong túi niêm phong thứ sáu có mã số PS3 2115313 gửi giám định có kết quả như sau:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng có kích thước (6x11)cm và bên trong túi ny lông cuộn tròn là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 8,75 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu xanh bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (4x8)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 9,88 gam,

+ Chất bột màu nâu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (4x8)cm là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu: 0,11 gam.

+ Chất bột màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu xanh, kích thước (4x4)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,18 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu xanh, kích thước (4x4)cm có khối lượng là 1,43 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa, một đầu được quấn băng keo màu đỏ là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,09 gam.

+ Viên nén màu hồng bên trong túi ny lông màu trắng, kích thước (3x3)cm có khối lượng là 0,37 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Tổng khối lượng mẫu ma túy bên trong túi niêm phong thứ sáu có mã số PS3 2115313 là loại Methamphetamine 18,90 gam; loại Ketamine 0,11 gam.

- Các chất bên trong túi niêm phong thứ bảy có mã số PS2 2007933 gửi giám định có kết quả như sau:

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong túi vải màu xanh trắng chấm tròn, kích thước (10x23)cm có khối lượng là 0,68 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng và chất rắn dạng bột màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (6x10)cm có khối lượng là 8,02 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu nâu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (3x3)cm là ma túy; loại Heroine; khối lượng mẫu: 0,07 gam.

+ Chất rắn dạng cục màu nâu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu xanh, kích thước (2x2)cm là ma túy; loại Heroine; khối lượng mẫu: 0,007 gam.

+ Chất màu trắng bám dính bên trong các túi ny lông: trong đó, 06 túi ny lông có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu ở dạng vệt nên không tiến hành cân khối lượng; chất màu trắng bám dính bên trong các túi ny lông còn lại không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất bột màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu xanh, kích thước (4x4)cm có khối lượng là 0,07 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng, kích thước (4x7)cm có khối lượng là 3,70 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong tờ giấy màu trắng có in chữ có khối lượng là 0,12 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong gói giấy màu trắng có khối lượng là 0,14 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Tổng số khối lượng mẫu ma túy, loại Heroine bên trong túi niêm phong thứ bảy có mã số PS2 2007933 là 0,077 gam.

- Các chất bên trong túi niêm phong thứ tám có mã số PS3 2115312 gửi giám định có kết quả như sau:

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng viền màu đỏ, kích thước (8x13)cm có khối lượng là 59,15 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng kích thước (7x11)cm có khối lượng là 48,87 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

+ Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong túi ny lông màu trắng kích thước (8x10)cm có khối lượng là 43,96 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Tổng khối lượng mẫu ma túy bên trong 08 túi niêm phong gửi giám định là: Loại Methamphetamine 247,02 gam; loại Ketamine 10,04 gam; Heroine 0,077 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Nữ Hà N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Nữ Hà N 18 (Mười tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Nữ Hà N phải chấp hành hình phạt của 02 tội là 26 (Hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Ngày 24/3/2023, bị cáo Phạm Nữ Hà N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Nữ Hà N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nữ Hà N và sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo N một phần hình phạt.

Lời bào chữa của các luật sư cho bị cáo Phạm Nữ Hà N nhất trí về phần tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng để xét xử đối với bị cáo. Các luật sư cho rằng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất nuôi các con nhỏ, bị cáo đã báo tin cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ phát hiện vụ án khác để khởi tố điều tra, mức hình phạt Tòa án cấp sơ

thẩm xử quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử Toà án cấp phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Nữ Hà N với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định đối với hai tội mà bị cáo đã phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

1. Bị cáo Phạm Nữ Hà N khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lúc 11 giờ 15 phút ngày 23/02/2022, lực lượng Công an thị xã Đ kiểm tra nhà của Phạm Nữ Hà N phát hiện các đối tượng gồm: Phạm Nữ Hà N, Nguyễn Văn T2, Ba Xuân B, Nguyễn Vũ T3 đang tụ tập. Khi thấy lực lượng công an, N nuốt ma túy Heroine vào bụng và nhét ma túy vào trong âm hộ để che giấu hành vi phạm tội nên bị ngắt xiu. Ngần được đưa đến bệnh viện cấp cứu thì phát hiện trong âm hộ của N có 0,13 gam chất rắn màu trắng vàng, qua giám định là ma túy, loại Heroine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Nữ Hà N đã phát hiện thu giữ: Trong tủ gỗ ở phòng ngủ của N có 90 nỏ thủy tinh; 01 lọ thủy tinh đầu gắn ống nhựa, một đầu gắn ống thủy tinh dạng cong; 07 nỏ thủy tinh ở các vị trí khác nhau trong nhà, 01 két sắt... Tiến hành mở niêm phong két sắt thu giữ nhiều chất rắn, 01 nỏ thủy tinh và một số đồ vật, tài liệu khác. Qua giám định xác định các chất rắn thu giữ gồm có: 247,02 gam ma túy, loại Methamphetamine; 10,04 gam ma túy, loại Ketamine; 0,077 gam ma túy, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Nữ Hà N đã bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử về các tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và *“Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”* theo điểm h khoản 4 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Phạm Nữ Hà N như: Thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, khi phạm tội đang mang thai, gia đình có công với cách mạng và xử phạt Phạm Nữ Hà N 18 năm tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, 08 năm tù về tội *“Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”*. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 26 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, tại Giấy xác nhận ngày 09/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ xác nhận bị cáo Phạm Nữ Hà N có báo tin về vụ án cụ thể khác, cơ quan cảnh sát điều tra đã áp dụng nhiều biện pháp để bắt giữ đối tượng và khởi tố vụ án. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Hơn nữa, hoàn cảnh gia đình bị cáo N hiện nay rất khó khăn, bị cáo đang nuôi 05 con còn nhỏ nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nữ Hà N giảm cho bị cáo một phần hình phạt, nhưng không thể giảm nhiều như đề nghị của các luật sư, vì hành vi của bị cáo N là rất nghiêm trọng.

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Nữ Hà N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nữ Hà N và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm n, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS.

Xử phạt: Phạm Nữ Hà N **17 (Mười bảy)** năm **06 (S1)** tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; **07 (Bảy)** năm **06 (S1)** tháng tù về tội “*Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Phạm Nữ Hà N phải chấp hành là **25 (Hai mươi lăm)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Nữ Hà N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm